

Số: 77/2018/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 18 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN QUANG, TỈNH TUYỀN QUANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Hồng Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: 1 – Bà Lý Thúy Hà

2 – Bà Nguyễn Thị Tường

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 229/2017/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2017

XÉT THẤY:

Anh Phùng Bá Y. và chị Vũ Thị V. trước đây là vợ chồng, năm 2013 do mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã quyết định ly hôn nhau. Tại Quyết định công nhận sự thuận tình ly hôn số 154/2013/QĐST-HNGĐ ngày 30/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang đã giao các cháu Phùng Bá D, sinh ngày 16/9/2006 và Phùng Bá N, sinh ngày 13/4/2010 cho chị Vũ Thị V. trực tiếp nuôi dưỡng, anh Phùng Bá Y. có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Phùng Bá N. 1.000.000 (một triệu) đồng/tháng cho đến khi cháu N. đủ 18 tuổi. Ngày 08/9/2017 chị Vũ Thị V. bị Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”; án phạt 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ 21/6/2016. Hiện tại chị V. đang thi hành án tại Phân trại số 1, Trại giam Q, tổng cục VIII, Bộ công an. Khi bị bắt chị V. đã gửi con cho ông bà ngoại các cháu là ông Vũ Thành C. và bà Phạm Thị L. ở thôn H, xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang nuôi dưỡng chăm sóc. Do vậy, anh Phùng Bá Y. đã có đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn đối với chị Vũ Thị V. Quá trình giải quyết các đương sự không thống nhất được quan điểm và cùng đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật. Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định đưa vụ án ra xét xử vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 4 năm 2018.

Tại phiên tòa các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Phùng Bá Y, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ 13, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

- *Bị đơn:* Chị Vũ Thị V, sinh năm 1983.

Nơi ĐKKHKT: Tổ 11, phường M, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi ở: Tổ 21, phường Y, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

Hiện đang chấp hành án tại: Phân trại số 1, trại giam Q, tổng cục VIII, Bộ công an

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Vũ Thành C, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn H, xã Y, huyện C, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Giao cháu Phùng Bá D, sinh ngày 16/9/2006 và cháu Phùng Bá N, sinh ngày 13/4/2010 cho anh Phùng Bá Y. trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

- Chị Vũ Thị V. không phải cấp dưỡng nuôi con (do hiện tại anh Y. không yêu cầu) và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con theo quy định của pháp luật.

- Ông Vũ Thành C. và bà Phạm Thị Lý có trách nhiệm giao cháu Phùng Bá D, sinh ngày 16/9/2006 và Phùng Bá N, sinh ngày 13/4/2010 cho anh Phùng Bá Y.

- Quyết định này thay thế cho phần quyết định về con chung của Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự số 154/2013/QĐST-HNGĐ ngày 30/8/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

- Về án phí: Anh Phùng Bá Y. tự nguyện nhận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004912 ngày 30/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp. Tuyên Quang (02 bản);
- CC THA DS tp. Tuyên Quang (để thi hành);
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu HS vụ án;
- Lưu TA.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Hồng Chiến